

# Hirudoid® forte

## Tinh phần

100 g kem chứa:

Hoạt chất: Mucopolysaccharide polysulphate 0,445 g

Tá dược: Glyceryl monostearate (Cutina® LE), triglyceride chuối trung bình, myristyl alcohol, isopropyl myristate, bentonite, perfume oil, isopropyl alcohol, imidurea, phenoxyethanol, nước tinh khiết.

## Dạng bào chế

Kem

## Quy cách đóng gói

Hộp 1 tuýp 5 g kem

Hộp 1 tuýp 7 g kem

Hộp 1 tuýp 14 g kem

Hộp 1 tuýp 40 g kem

## Chỉ định

Hirudoid® Forte là một chế phẩm chống huyết khối và chống viêm để điều trị qua da trong trường hợp viêm tĩnh mạch như viêm tĩnh mạch huyết khối, phù do viêm, giãn tĩnh mạch và sau phẫu thuật lột tĩnh mạch.

## Liều lượng và cách dùng

## Tác động trên khả năng lái xe và vận hành máy móc

Chưa rõ tác động trên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

## Tương tác thuốc

Không có tương tác nào được biết khi dùng với thuốc khác.

## Tác dụng không mong muốn

Giống như tất cả các thuốc khác, Hirudoid® Forte có thể gây ra các tác dụng phụ, mặc dù không phải mọi người đều gặp phải. Đỏ da hoặc kích thích da tại chỗ có thể xảy ra với thuốc này.

Nếu các triệu chứng kéo dài, ngừng sử dụng thuốc và đến gặp bác sĩ.

## Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

## Quá liều và phương pháp điều trị

Không có dấu hiệu quá liều nào khi vô ý nuốt phải Hirudoid® Forte.

## Cảnh báo

Không bôi Hirudoid® Forte vào vết thương hở hoặc vùng da bị thương.



### **Thuốc dùng ngoài.**

Nếu không được hướng dẫn cách khác, nên bôi thuốc vào vùng bệnh 2-3 lần/ngày. Tùy theo kích thước của vùng được điều trị, thông thường một đoạn kem dài 3-5 cm là đủ. Nếu cần, có thể dùng thường xuyên hơn.

Nên tiếp tục điều trị bằng Hirudoid® Forte cho đến khi các triệu chứng giảm đi. Thời gian điều trị thông thường khoảng 1 - 4 tuần.

Trong trường hợp viêm làm đau nhiều, bôi Hirudoid® Forte cẩn thận lên vùng da bệnh và phủ lên với một miếng gạc. Trong những trường hợp này, không được chà xát hay xoa bóp kem vào da.

Tránh tiếp xúc với mắt hoặc niêm mạc.

### **Chống chỉ định**

Không được dùng thuốc này nếu bạn đang bị hoặc nghi ngờ bị dị ứng (quá mẫn) với các thành phần của thuốc.

### **Thận trọng/Cảnh báo đặc biệt đối với phụ nữ có thai và cho con bú**

Không có báo cáo về tác dụng có hại trên trẻ chưa sinh hoặc trẻ nhỏ khi dùng mucopolysaccharide polysulphate ở phụ nữ mang thai hoặc đang cho con bú.

thương.

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.**

**Để xa tầm tay trẻ em.**

### **Điều kiện bảo quản**

Bảo quản dưới 30°C.

### **Hạn dùng**

Hạn dùng của Hirudoid® Forte là 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày hết hạn của thuốc này được ghi trên hộp carton và ở đáy của tuýp thuốc.

Không dùng thuốc sau ngày hết hạn.

### **Nhà sản xuất**

OLIC (Thailand) Limited  
166 Moo 16, Bangpa-In  
Industrial Estate,  
Udomsornayuth road, Bangpa-In  
district, Ayutthaya province,  
Thailand.

Cho: Medinova AG, Switzerland